TEST 1 - 110 PHÚT

Yêu cầu về kỹ thuật:

- Bài được chấm offline: Kết thúc kiểm tra sẽ chấm với bộ test chính thức.
- Tạo thư mục d:\Test01_<tên> và lưu bài làm vào đây. Ví dụ: D:\Test01_Phu
- Đặt đúng tên bài:

Bài	Tên bài	Tệp vào	Tệp ra
1	Denduong.pas	Denduong.inp	Denduong.out
2	Chiaxau.pas	Chiaxau.inp	Chiaxau.out
3	Chiadu.pas	Chiadu.inp	Chiadu.out
4	Diachiip.pas	Diachiip.inp	Diachiip.out

Bài 1: Đèn đường

Đường vào làng An Lưu thơ mộng là đoạn đường thẳng và rất đẹp với cánh đồng sen hai bên đường tỏa hương thơm ngát. Đầu đường được xem là tọa độ 0, đường dài $\mathbf L$ mét. Làng đã lắp đặt $\mathbf n$ cột đèn tại các vị trí $\mathbf a_1$, $\mathbf a_2$, ... , $\mathbf a_n$. Bây giờ làng muốn lắp đặt một loại bóng đèn giống nhau tại các cột đèn. Qua khảo sát thị trường, có $\mathbf m$ loại bóng đèn, bóng thứ $\mathbf i$ có công xuất chiếu sáng với bán kính $\mathbf b_i$ mét. Hỏi có bao nhiều loại bóng đèn có thể chọn để lắp đặt tại các cột đèn của Làng sao cho chiếu sáng tất cả các điểm trên đường.

Dữ liệu vào: Từ tệp Denduong.inp

Dòng 1 là ba số nguyên n, m, L (1 ≤ m, n, L ≤ 5.10⁶)

- Dòng 2: Là dãy a_1 , a_2 ,..., a_n ($0 \le a_i \le L$)

Dòng 3: Là dãy b_1 , b_2 , ..., b_m ($0 \le b_i \le 10^9$)

Kết quả: ghi vào tệp Denduong.out

- Số loại bóng đèn có thể chọn.

Ví dụ:

Denduong.inp	Denduong.out	Giải thích
225	1	- Có hai đèn tại 0 và 5
05		- loại bóng 1 phát sáng bán kính 1m
13		nên không phủ hết được
		x
		0 1 2 3 4 5
		- Loại 2: chiếu sáng hết đường
3 2 10	0	
0 5 10		
12		

Ràng buộc:

50% test: có n ≤ 10⁴.

- 50% test: $colon 10^4 < n \le 10^6$.

Bài tập 2: Chia xâu

Tí và Tèo đang học về xâu kí tự trong pascal. Hai bạn có một xâu kí tự chữ cái S độ dài không quá 1 triệu. Tí thích kí tự in hoa, Tèo thích kí tự in thường. Hai bạn lên kế hoạch chia xâu này thành hai phần, phần bên trái của Tí, bên phải là của Tèo. Hai bạn đang phân vân chia thế nào để **chênh lệch** giữa số lượng kí tự in thường Tèo nhận được và số lượng kí tự in hoa Tí nhận được là **ít nhất**.

Tuy nhiên xâu quá dài, bạn có thể giúp viết chương trình chia xâu cho Tí và Tèo được không?

Dữ liệu vào: Từ tệp Chiaxau.inp

- Một dòng duy nhất chứa xâu s

Kết quả: ghi vào tệp Chiaxau.out

- Số lượng kí tự mà mỗi bạn nhận được.
 - Nếu có nhiều đáp án giống nhau thì chọn đáp án Tí có số lượng kí tự ít nhất.

Ví du:

Chiaxau.inp	Chiaxau.out	Giải thích
ABCabcA	3 4	Chia thành hai phần:

		- Của Tí là : ABC - Của Tèo là: abcA
Aabbcc	5 1	Tí lấy: Aabbc
		Tèo lấy: c

Ràng buộc:

50% test: có |s| ≤ 10^3.
50% test: có 10^3 < n ≤ 10^6.

Bài 3: Chia dư

Cho hai số nguyên dương A và B: A mod B là phép chia A cho B và lấy kết quả là số dư của phép chia này.

Cho N số nguyên dương $(n \le 10^6)$ mỗi số có giá trị $\le 10^9$ và số nguyên dương K $(k \le 10^9)$. Hãy lập trình đếm xem có bao nhiều số dư khác nhau khi chia N số đó cho k.

Dữ liệu vào:

- Dòng 1 là hai số nguyên N và K
- Các dòng sau là danh sách N số nguyên dương.

Dữ liệu ra: Gồm số nguyên duy nhất là kết quả đếm được.

Ví dụ:

chiadu.inp	chiadu.out	giải thích
5 7	3	14, 7, 28 mod 7 = 0
1 3 7 14 28		1 mod 7 = 1
		3 mod 7 = 3

Bài 4: Địa chỉ IP

Địa chỉ IP (IP là viết tắt của từ tiếng Anh: Internet Protocol - giao thức Internet) là một địa chỉ đơn nhất mà những thiết bị điện tử hiện nay đang sử dụng để nhận diện và liên lạc với nhau trên mạng máy tính bằng cách sử dụng giao thức Internet.

Bất kỳ thiết bị mạng nào bao gồm bộ định tuyến, bộ chuyển mạch mạng, máy vi tính, máy chủ hạ tầng (như NTP, DNS, DHCP, SNMP, v.v.), máy in, máy fax qua Internet, và vài loại điện thoại—tham gia vào mạng đều có địa chỉ riêng, và địa chỉ này là đơn nhất trong phạm vi của một mạng cụ thể.

Tèo có danh sách địa chỉ IP của một số máy tính mà mọi người thường xuyên truy cập. Tèo đang viết một đoạn chương trình để truy vấn tên của máy tính khi người dùng nhập vào một địa chỉ ip. Tèo không chắc chương trình của mình đúng hay sai, bạn hãy giúp Tèo viết chương trình kiểm chứng nhé.

Dữ liệu vào: Từ tệp Diachiip.inp

- Dòng 1: N và m (1 ≤ n, k ≤ 10^3) là số lượng địa chỉ Tèo có và số lượng truy vấn.
- N dòng tiếp theo: là n địa chỉ ip của n các máy. (Tên máy không quá 20 kí tự)
- M dòng tiếp theo là m truy vấn tên tương ứng với địa chỉ IP nào.
 (Dữ liệu cho đảm bảo tên không bị trùng)

Kết quả: Ghi vào tệp Diachiip.out

Tên của các máy trong m truy vấn. Nếu không tồn tại địa chỉ IP trong danh sách thì in ra 'No_ip'
 Ví dụ:

Diachiip.inp	Diachiip.out
2 3	Tu
Hung 192.168.0.2	Hung
Tu 192.168.0.1	No_ip
192.168.0.1;	
192.168.0.2;	
192.168.0.3;	